

KẾ HOẠCH

Tổ chức kiểm tra cuối kỳ năm học 2023-2024

Căn cứ Công văn số 332/PGD&ĐT-THCS ngày 12/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Đại Lộc về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học cơ sở năm học 2023-2024; và Công văn số 500 /PGD&ĐT-THCS ngày 11/12/2023 của Phòng GD&ĐT huyện Đại Lộc về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kỳ năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch số 22/KH-THCSPBC ngày 15/08/2023 Kế hoạch Giáo dục nhà trường của trường THCS Phan Bội Châu năm học 2023-2024, trường THCS Phan Bội Châu xây dựng Kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối kỳ năm học 2023-2024 như sau:

1. Yêu cầu:

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định, đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông (đối với lớp 6, 7, 8); không kiểm tra đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT (đối với lớp 9).

- Bố trí thời gian kiểm tra phù hợp, đảm bảo không gây áp lực, quá tải đối với học sinh.

2. Thời điểm kiểm tra

- Kiểm tra cuối kì 1: Từ ngày 25/12/2023 đến ngày 06/01/2024.

- Kiểm tra cuối kì 2: Từ ngày 29/4/2024 đến ngày 12/5/2024.

3. Hình thức, nội dung, thời gian làm bài kiểm tra

3.1. Đối với các lớp 6, 7 và 8

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì theo đúng hướng dẫn trong Chương II của Thông tư số 22/2021/TT-BGD&ĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Nội dung kiểm tra của các môn phải đảm bảo phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo từng môn học.

a) Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số được thực hiện cụ thể như sau:

- Hình thức đề kiểm tra: Trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

- Môn tiếng Anh: Thực hiện việc kiểm tra và đánh giá theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 321/PGD&ĐT-THCS ngày 06/9/2023 của Phòng GD&ĐT huyện Đại

Lộ về việc hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024; kiểm tra 5 nội dung gồm 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) và kiến thức ngôn ngữ; tỉ lệ điểm của từng nội dung là 20% (tỉ lệ này có thể được điều chỉnh trong khoảng 5% tùy theo tình hình của từng nhà trường).

- Môn Khoa học tự nhiên (KHTN): Bài kiểm tra, đánh giá cuối kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung, thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Lịch sử - Địa lí: Bài kiểm tra, đánh giá cuối kì được thực hiện theo từng phân môn gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Tỉ lệ điểm của mỗi phân môn là 50%.

- Môn Ngữ văn: Đề kiểm tra theo hình thức tự luận hoặc kết hợp trắc nghiệm với tự luận. Đề kiểm tra gồm 2 phần: Đọc hiểu và Làm văn

+ Phần Đọc hiểu (6,0 điểm) theo 1 trong 2 hình thức sau:

* Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 8 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (3 câu: 1,5 điểm), thông hiểu (3 câu: 3,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm);

* Kiểm tra theo hình thức kết hợp trắc nghiệm với tự luận gồm 10 câu hỏi/yêu cầu. Trong đó, có 7 câu trắc nghiệm khách quan gồm: nhận biết (4 câu: 2,0 điểm), thông hiểu (3 câu: 1,5 điểm) và 3 câu tự luận gồm: thông hiểu (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm).

+ Phần Làm văn (4,0 điểm): Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 1 câu hỏi/yêu cầu, phân chia theo các mức độ nhận thức: nhận biết (1,0 điểm), thông hiểu (1,5 điểm), vận dụng (1,0 điểm), vận dụng cao (0,5 điểm).

+ Nội dung kiểm tra: Sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung phù hợp để kiểm tra theo các yêu cầu cần đạt trong chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra. Phần Làm văn, giáo viên cần lựa chọn kiểu bài, nội dung làm văn phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra, mục đích kiểm tra. Chú ý tránh dùng lại các văn bản đã học trong sách giáo khoa làm ngữ liệu (nếu có) để viết bài làm văn.

b) Đối với các môn/nội dung đánh giá bằng nhận xét thực hiện cụ thể như sau:

- Hình thức đề kiểm tra: Căn cứ vào điều kiện từng trường và đặc điểm của từng môn học có thể thực hiện thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập (phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học).

- Môn Nghệ thuật: Khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập; bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được

đánh giá mức Đạt.

- Nội dung Giáo dục của địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Giáo dục thể chất: Căn cứ vào đặc điểm môn học và điều kiện nhà trường để thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài kiểm tra, bài thực hành,

c) Thời gian làm bài kiểm tra:

Môn Toán, Ngữ văn: 90 phút.

Môn Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp: Từ 60 phút đến 90 phút.

Các môn/nội dung còn lại: 45 phút.

3.2. Đối với lớp 9

a) Nội dung kiểm tra:

- Nội dung kiểm tra của các môn phải đảm bảo phù hợp với chuẩn kiến thức, kĩ năng và mục tiêu giáo dục của từng môn học.

- Không kiểm tra, đánh giá đối với những nội dung được hướng dẫn: Không dạy; đọc thêm; không làm; không thực hiện; không yêu cầu; khuyến khích học sinh tự đọc/ tự học/ tự làm/ tự thực hiện/ tự tìm hiểu.

* Đối với môn Toán: Gồm cả hai phân môn Đại số và Hình học.

b) Hình thức đề kiểm tra:

- Môn tiếng Anh: Thực hiện việc kiểm tra và đánh giá theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 321/PGDĐT-THCS ngày 06/9/2023 của Phòng GDĐT huyện Đại Lộc về việc hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024; kiểm tra 5 nội dung gồm 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) và kiến thức ngôn ngữ; tỉ lệ điểm của từng nội dung là 20% (tỉ lệ này có thể được điều chỉnh trong khoảng 5% tùy theo tình hình của từng nhà trường).

- Môn Ngữ văn: Đề kiểm tra theo hình thức tự luận. Đề kiểm tra gồm 2 phần: Đọc hiểu và Làm văn:

+ Phần Đọc hiểu (5,0 điểm) gồm 6 câu hỏi/yêu cầu: nhận biết (4 câu: 3,0 điểm), thông hiểu (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm).

+ Phần Làm văn (5,0 điểm) gồm 1 câu hỏi/yêu cầu, phân chia theo các mức độ nhận thức: nhận biết (1,0 điểm), thông hiểu (2,0 điểm), vận dụng (1,0 điểm), vận dụng cao (1,0 điểm).

+ Nội dung kiểm tra: Khuyến khích sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là các văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học; chứa đựng các thông tin, nội dung cần kiểm tra phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra. Phần Làm văn, lựa chọn kiểu bài làm văn phù hợp với chương trình tính đến thời điểm kiểm tra

và mục đích kiểm tra.

- Môn Thể dục, Âm nhạc, Mĩ thuật: Căn cứ vào đặc điểm từng môn học và điều kiện nhà trường để thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài kiểm tra, bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập.

- Các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

c) Thời gian làm bài kiểm tra:

Môn Toán, Ngữ văn: 90 phút. Các môn còn lại: 45 phút.

4. Mức độ nhận thức, tỉ lệ điểm các phần của các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp điểm số

4.1. Mức độ nhận thức

- Môn Toán: Nhận biết: 30% đến 40%; thông hiểu: 30% đến 40%; vận dụng: 20% đến 30%; vận dụng cao: khoảng 10%.

- Các môn còn lại: Nhận biết: 40%; thông hiểu: 30%; vận dụng: 20%; vận dụng cao: 10%.

4.2. Tỉ lệ điểm các phần

Môn	Tỉ lệ điểm phần TNKQ	Tỉ lệ điểm phần tự luận	Tùy theo tình hình thực tế của từng bộ môn có thể điều chỉnh tỉ lệ trắc nghiệm và tự luận tương ứng
Toán	30%	70%	
Tin học	50%	50%	
GDCD	30%	70%	40% – 60% hoặc 50% - 50%
Công nghệ	50%	50%	30% - 70% hoặc 40% - 60%
Các môn còn lại	40%	60%	30% - 70% hoặc 50% - 50%

5. Ra đề kiểm tra

Đề đảm bảo tính khách quan, công bằng, có cơ sở đánh giá chung chất lượng dạy và học giữa các lớp, các khối; khắc phục hiện tượng tiêu cực trong dạy thêm, học thêm và kiểm tra, đánh giá học sinh, việc ra đề được thực hiện cụ thể như sau:

- Trường ra đề kiểm tra chung cho tất cả các môn học ở khối 6, 7, 8, 9 theo nội dung, hình thức và cấu trúc được quy định tại Công văn này và được phê duyệt của Lãnh đạo nhà trường.

6. Kinh phí ra đề, sao in đề kiểm tra

- Giáo viên chủ nhiệm các khối 6, 7, 8, 9 chịu trách nhiệm thu kinh phí sao in đề của lớp mình gửi về bộ phận Văn thư nhà trường để thanh toán kinh phí sao in đề của học sinh.

7. Phân công ra đề cương và đề kiểm tra của nhà trường:

7.1. Ra đề cương

Ra đề cương các khối 6, 7, 8, 9 chậm nhất đến ngày 13 tháng 12 năm 2023

(Học kỳ I) ; đến ngày 20 tháng 4 năm 2024 (Học kỳ II) phải có tất cả đề cương các môn để học sinh ôn tập.

7.2. Ra đề, duyệt đề kiểm tra

+ Cuối học kỳ 1

- Nhà trường duyệt đề ngày 18 tháng 12 năm 2023 và sao in đề ngày 20 đến ngày 22 tháng 12 năm 2023.

+ Cuối học kỳ 2

- Nhà trường duyệt đề ngày 22 tháng 4 năm 2024 và sao in đề ngày 24 đến ngày 25 tháng 4 năm 2024.

8. Tổ chức kiểm tra:

- Lãnh đạo nhà trường có trách nhiệm:

+ Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra cuối kì năm học 2023-2024 của nhà trường và phê duyệt hình thức và cấu trúc đề theo Công văn hướng dẫn của Phòng GDĐT Đại Lộc;

+ Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra cho từng khối, ra đề kiểm tra đảm bảo tính chính xác, đồng đều giữa các mã đề trong cùng một khối lớp; quản lí, phê duyệt ma trận, đặc tả đề trước khi biên soạn đề; kiểm duyệt đề đúng theo hướng dẫn;

+ Quản lí chặt chẽ ma trận, đặc tả đề, duyệt đề kiểm tra của từng môn;

+ Kiểm tra, giám sát việc kiểm tra, đánh giá định kì của giáo viên nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu; đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh.

- Việc tổ chức ra đề:

+ Phải đảm bảo chất lượng, tính khách quan, công bằng, đánh giá đúng năng lực của học sinh, thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn quy định về thời gian, nội dung, cấu trúc. Thực hiện nghiêm túc bảo mật việc ra đề và sao in đề

+ Thành lập Ban ra đề, sao in đề theo Quyết định.

+ Tổ chức sao in đảm bảo an toàn, bảo mật tuyệt đối (thời gian, địa điểm sao in, phương án bảo mật, an toàn cháy nổ ...);

+ Khu vực sao in hoàn toàn biệt lập;

+ Lãnh đạo nhà trường chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo mật đề kiểm tra trong quá trình sao in, lưu giữ và tổ chức kiểm tra.

- Nhà trường tổ chức ra đề và kiểm tra chung đề toàn trường cho mỗi khối.

9. Đánh giá đề và lưu đề kiểm tra

- Sau khi hoàn thành kiểm tra cuối kì 1 và học kỳ 2, nhà trường triển khai đánh giá đề và nộp đề kiểm tra:

+ Nhà trường tổ chức họp tổ ra đề để nhận xét, đánh giá công tác ra đề; tổ chuyên môn họp đánh giá ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra (dựa trên kết quả kiểm tra);

+ Nhà trường và các tổ chuyên môn lưu tất cả hồ sơ kiểm tra cuối kì 1 và cuối kì 2 (kế hoạch, quyết định, ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra, hướng dẫn chấm);

+ Công khai ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm lên website của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối kỳ, nhà trường yêu cầu Hội đồng thi cuối kỳ triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc thì báo cáo về Lãnh đạo nhà trường để được hướng dẫn thêm và kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- TTCM; GV

- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Phong